

Số: /TB-THPTGOT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

V/v thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 31 tháng 12 năm 2023 (Nghị định số 97/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định 35/2023/NĐ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Nghị quyết 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại thành phố hồ chí minh kể từ năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Quyết định số 4453/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của ủy ban nhân dân Thành phố về tiếp tục chính sách miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm và Khmer tại Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2020- 2021,2021-2022 và chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số năm 2021;

Căn cứ Văn bản số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Văn bản số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Trường THPT Giồng Ông Tố thông báo thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh năm học 2024 – 2025 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG XÉT, MIỄN GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

1. Đối tượng miễn học phí (*nhà trường trích các nội dung có đề cập đến học sinh THPT được Quy định tại điều 15 Nghị định 81/2021/NĐ-CP*)

1.1. Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

1.2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật;

1.3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông, giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

1.4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

1.5. Trẻ em mồ côi và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ;

1.6. Học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

1.7. Người học thuộc các đối tượng của các chương trình, đề án được miễn học phí theo quy định của Chính phủ.

2. Đối tượng được giảm học phí

a) Đối tượng đối tượng được giảm 70% học phí

Học sinh phổ thông là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Các đối tượng được giảm 50% học phí

Học sinh phổ thông là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

Học sinh phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ;

Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông bị khuyết tật.

4. Chính sách miễn, giảm tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày

a) Đối tượng đối tượng được miễn 100% là học sinh thuộc hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

a) Đối tượng đối tượng được giảm 50% là học sinh thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

5. Chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập của nhà trường đối với học sinh không thuộc các đối tượng trên có hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn nỗ lực vươn lên trong học tập, rèn luyện.

Tùy theo tình hình thực tế, nhà trường sẽ cân đối mức hỗ trợ miễn, giảm học phí.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập (*theo mẫu đính kèm*) gồm 3 mẫu:

Mẫu 1: Đối tượng thuộc diện miễn giảm học phí;

Mẫu 2: Đối tượng học sinh thuộc cả 2 diện miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập.

Mẫu 3: Dùng cho các đối tượng không thuộc các đối tượng được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP nhưng có hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn nỗ lực vươn lên trong học tập và rèn luyện.

b) Bản sao chứng thực hoặc bản sao từ sổ gốc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cụ thể:

- Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công;
- Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã, phường cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội;
- Giấy xác nhận hộ nghèo, cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã, phường cấp (*Trường hợp ở với ông bà mà thuộc diện chính sách cũng được hưởng chế độ miễn giảm, hỗ trợ*);
- Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí theo quy định tại Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ và văn bản hướng dẫn của Bộ Quốc phòng;
- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp đối với đối tượng được quy định (*Đối với đối tượng được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 16 Nghị định 81/2021/NĐ-CP*);

2. Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 24 tháng 9 năm 2024 đến ngày 30 tháng 09 năm 2024.

3. Nơi nhận hồ sơ: Phòng Tài vụ trường THPT Giồng Ông Tố.

Trên đây là Thông báo thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh nhà trường năm học 2024 – 2025. Đề nghị các tổ chức, bộ phận, cá nhân có liên quan thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung đã nêu trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vui lòng liên hệ với Lãnh đạo trường để được hướng dẫn, giải quyết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo “để báo cáo”;
- Giáo viên chủ nhiệm các lớp;
- Tổ Văn phòng, bộ phận Tài vụ;
- Niêm yết: Bảng tin, Cổng TTĐT trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

*(Dùng cho các đối tượng được miễn giảm học phí theo quy định tại
Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

Kính gửi: **Trường THPT GIỒNG ÔNG TỐ**

Họ và tên:

Là Cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em:

Hiện đang học tại lớp:

Trường: THPT Giồng Ông Tố

Thuộc đối tượng:

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

....., ngày tháng năm.....

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
(Dùng cho các đối tượng được miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)

Kính gửi: **Trường THPT GIỒNG ÔNG TỐ**

Họ và tên:

Là Cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em:

Hiện đang học tại lớp:

Trường: THPT Giồng Ông Tố

Thuộc đối tượng:

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn, giảm học phí và cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành. theo quy định hiện hành.

....., ngày tháng năm.....

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

.....
(Dùng cho các đối tượng không thuộc các đối tượng được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP nhưng có hoàn cảnh khó khăn)

Kính gửi: **Trường THPT GIỒNG ÔNG TỐ**

Họ và tên:

Là Cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em:

Hiện đang học tại lớp:

Trường: THPT Giồng Ông Tố

(Trình bày, nêu rõ hoàn cảnh gia đình).....

Nay tôi làm đơn này, kính mong Lãnh đạo nhà trường

.....

Xác nhận GVCN lớp

....., ngày tháng năm.....

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Xác nhận chính quyền địa phương (nếu có)